

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 253/2021/HS-ST
Ngày: 20-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Định.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Quang Bảo.

Bà Trần Thị Thanh Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Lưu Thị Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 245/2021/TLST-HS ngày 30-8-2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 245/2021/QĐXXST-HS ngày 01-9-2021, đối với bị cáo:

Họ tên: **Tổng Văn T** - sinh năm 1977 tại: Hà Nội; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Số 167B đường M, phường K, quận Đ, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tổng Văn T1 và bà Nguyễn Thị N; có vợ Trần Thúy H (không đăng ký kết hôn) và 03 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 20-3-2006 đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm giáo dục lao động xã hội số 5, Xuân Khanh, Ba Vì, Hà Nội thời hạn 24 tháng; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09-6-2021, sau đó chuyển tạm giam từ ngày 18-6-2021 cho đến nay Nhà tạm giữ Công an thành phố Nam Định; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Ông Nguyễn Mạnh L, anh Trần Thế T2 (không triệu tập tới phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 09-6-2021, tổ công tác Công an phường Lộc Vượng, thành phố Nam Định làm nhiệm vụ tại khu vực trước cửa số nhà 46 đường L, phường N, thành phố Nam Định phát hiện Tống Văn T đang đi bộ một mình có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, T tự giác giao nộp từ trong túi quần bên trái của T đang mặc cho tổ công tác 02 gói giấy bạc màu trắng. Tổ công tác đã mời người làm chứng, mở kiểm tra bên trong đều chứa chất bột dạng cục màu trắng (T khai đó là 02 gói Heroine vừa mua để sử dụng). Tổ công tác đã niêm phong vật chứng, đưa T và mời người làm chứng về trụ sở Công an phường Lộc Vượng lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang theo quy định của pháp luật.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã trưng cầu giám định vật chứng thu giữ. Tại bản kết luận giám định số 773/GĐKTHS ngày 15-6-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng thu giữ của Tống Văn T được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại chất ma túy là Heroine, có khối lượng 0,147 gam (không phải một bốn bảy gam).

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, Tống Văn T khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng, đồng thời khai nhận về nguồn gốc gói ma túy như sau: Khoảng 12 giờ 40 phút ngày 09-6-2021, Tống Văn T đi bộ từ nhà mẹ vợ tại địa chỉ: số 334 đường L, phường N, thành phố Nam Định ra khu vực gầm cầu Q, thành phố Nam Định gặp và mua của một người phụ nữ (không rõ lai lịch, địa chỉ) 02 gói ma túy với giá 100.000 đồng. T cầm 02 gói ma túy vừa mua cho vào túi quần bên trái đang mặc rồi đi bộ về tìm nơi sử dụng, khi T đi đến khu vực trước cửa số nhà 46 đường L, phường N, thành phố Nam Định thì bị phát hiện, bắt giữ như đã nêu trên.

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho Tống Văn T, hiện tài liệu điều tra chưa đủ căn cứ kết luận nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã tách ra tiếp tục điều tra xử lý sau.

Bản cáo trạng số 254/CT-VKSTPNĐ ngày 30-8-2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định truy tố bị cáo Tống Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo Tống Văn T tại phiên tòa thể hiện hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Do đó, Viện kiểm sát giữ

nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Tổng Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Tổng Văn T từ 21 tháng tù đến 24 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ.

Bị cáo Tổng Văn T nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Tổng Văn T không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Lời khai nhận tội của bị cáo Tổng Văn T phù hợp với các tài liệu, chứng cứ của vụ án nên có đủ cơ sở xác định: Khoảng 13 giờ ngày 09-6-2021, Tổng Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,147 gam Heroine mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang tại khu vực trước cửa số nhà 46 đường L, phường N, thành phố Nam Định. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và biết rõ hành vi tàng trữ ma túy của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện, khối lượng Heroine bị cáo tàng trữ là 0,147 gam nên bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Tổng Văn T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình; bị cáo có thời gian phục vụ trong quân

đội nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt: Xét bị cáo Tổng Văn T là đối tượng có nhân thân xấu, bị cáo đã được Trung tâm giáo dục lao động đưa đi cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để ăn năn hối cải mà tiếp tục hành vi phạm tội thể hiện bản chất coi thường pháp luật. nên cần áp dụng hình phạt tù với mức hình phạt nghiêm khắc. Tuy nhiên, khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ không lớn, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử chỉ xử phạt bị cáo ở mức giữa của khung hình phạt mà bị cáo bị truy tố nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Tổng Văn T tàng trữ ma túy mục đích để sử dụng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Số ma túy đã thu giữ của bị cáo Tổng Văn T là vật Nhà nước cấm lưu hành nên căn cứ quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 để tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo Tổng Văn T bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Tổng Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Tổng Văn T 02 năm tù (hai năm tù). Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 09-6-2021.

2. Xử lý vật chứng:

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của bị cáo Tổng Văn T.(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 30-8-2021).

3. Án phí:

- Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016.

Bị cáo Tống Văn T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo:

Bị cáo Tống Văn T được quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP. Nam Định (02 bản);
- Công an TP. Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Thị Thu Định